SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN; Thời gian ký: 2026-09-23T15:13:50+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 815 /KH-UBND	*Nghệ An, ngày 23 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án "Bồi dưỡng cán bộ Hội Nông dân các cấp, chi hội trưởng nông dân và nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc giai đoạn 2025 - 2030" trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Quyết định số 517/QĐ-TTg ngày 05/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Bồi dưỡng cán bộ Hội Nông dân các cấp, chi hội trưởng nông dân và nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc giai đoạn 2025 - 2030" (sau đây gọi tắt là Đề án). Theo đề nghị của Hội Nông dân tỉnh tại Tờ trình số 36-TTr/HDNT ngày 14/9/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Nghệ An, với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Nghệ An; bảo đảm triển khai thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trong toàn hệ thống Hội Nông dân;

- Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ Hội Nông dân các cấp trong tỉnh, đặc biệt là cấp cơ sở và Chi hội trưởng Chi hội nông dân đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, yêu cầu trong tình hình mới và đặc thù của từng địa bàn;

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kiến thức, kỹ năng cho nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc; phát huy vai trò hạt nhân trong phát triển kinh tế nông nghiệp, xây dựng các mô hình liên kết, hợp tác sản xuất hiệu quả;

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong công tác đào tạo bồi dưỡng, bảo đảm phù hợp với xu hướng phát triển nông nghiệp thông minh, nông nghiệp số;

- Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp trong công tác bồi dưỡng; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ phát triển nguồn nhân lực nông nghiệp, nông thôn.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm đồng bộ, thiết thực, hiệu quả; bám sát mục tiêu, nội dung của Đề án và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh;

- Nội dung bồi dưỡng phải gắn với yêu cầu thực tiễn công tác Hội và phong trào nông dân; chú trọng cập nhật kiến thức, kỹ năng mới, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội, Chi hội trưởng Chi hội nông dân và nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc;

- Bảo đảm tính kế thừa, đồng bộ với các chương trình, đề án, kế hoạch liên quan của Trung ương và tỉnh; tránh chồng chéo, trùng lặp, lãng phí nguồn lực.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội Nông dân các cấp trong tỉnh, Chi hội trưởng Chi hội nông dân có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực, tính chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân trong tình hình mới; bảo đảm chất lượng, yêu cầu vị trí việc làm; phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh; tạo nguồn cán bộ có chất lượng cho Đảng và hệ thống chính trị.

- Nâng cao trình độ, kiến thức và kỹ năng cho nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, tạo điều kiện để hình thành các tổ liên kết, tổ hợp tác, hợp tác xã và doanh nghiệp nhỏ; phát huy vai trò hạt nhân, dẫn dắt cộng đồng trong phát triển kinh tế nông nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu hằng năm

- Có từ 30 - 50% cán bộ Hội Nông dân cấp xã trong tỉnh được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm và các chương trình bồi dưỡng khác theo quy định;

- Có từ 30% trở lên Chi hội trưởng Chi hội nông dân được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, phong trào nông dân;

- Có từ 1.500 - 2.000 lượt nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi được tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng.

2.2. Mục tiêu đến hết năm 2030

- 100% Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Nông dân cấp xã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo quản lý ít nhất 01 lần;

- 100% Chủ tịch, Phó Chủ tịch, cán bộ chuyên trách Hội Nông dân cấp xã; Chi hội trưởng Chi hội nông dân được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác Hội, phong trào nông dân ít nhất 01 lần;

- Có từ 7.500 - 10.000 lượt nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi các cấp được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

1. Phạm vi: Trên địa bàn tỉnh Nghệ An, trong đó chú trọng các xã miền núi, có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

2. Đối tượng: Cán bộ Hội Nông dân các cấp trong tỉnh; Chi hội trưởng Chi hội nông dân; nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi.

3. Thời gian: Kế hoạch được thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030.

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Đối với cán bộ Hội Nông dân

- Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội và phong trào nông dân; kỹ năng tham mưu, tổ chức, quản lý điều hành và triển khai các nhiệm vụ công tác Hội tại cơ sở;

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số trong công tác Hội; sử dụng công cụ hỗ trợ quản lý hội viên, khai thác và cập nhật các nền tảng dữ liệu, hệ thống thông tin phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành;

- Bồi dưỡng kỹ năng phát hiện, xây dựng và nhân rộng các mô hình, các câu lạc bộ nông dân tiêu biểu;

- Bồi dưỡng cập nhật kiến thức về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; xây dựng nông thôn mới, phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao và bền vững;

- Bồi dưỡng kiến thức về các tiêu chuẩn, quy chuẩn, chứng nhận chất lượng như OCOP, GlobalGAP, hữu cơ và các tiêu chuẩn liên quan khác; kỹ năng hướng dẫn, hỗ trợ hội viên phát triển sản xuất kinh doanh đảm bảo tiêu chuẩn;

- Bồi dưỡng kiến thức về thương mại điện tử, xây dựng thương hiệu, phát triển sản phẩm, quảng bá sản phẩm gắn với giá trị văn hóa địa phương, du lịch nông thôn và phát triển chuỗi giá trị.

2. Đối với Chi hội trưởng Chi hội nông dân

- Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội ở chi hội; kỹ năng tổ chức sinh hoạt chi hội, phát triển hội viên, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của hội viên, nông dân;

- Bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân tham gia các phong trào thi đua, các chương trình, đề án, mô hình phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới tại địa phương;

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác Hội, phổ biến kiến thức kỹ thuật, hướng dẫn hội viên tiếp cận các nền tảng số phục vụ sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ nông sản;

- Bồi dưỡng cập nhật kiến thức hàng năm về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; xây dựng nông thôn mới, phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao và bền vững;

- Hàng năm tổ chức xét chọn Chi hội trưởng Chi hội nông dân xuất sắc, hoặc các hoạt động thiết thực khác để tôn vinh, khen thưởng các Chi hội trưởng xuất sắc.

3. Đối với nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi

- Bồi dưỡng kiến thức khoa học, kỹ thuật và công nghệ trong sản xuất nông nghiệp; kỹ năng quản trị trang trại, cơ sở sản xuất, hợp tác xã theo hướng hiện đại, hiệu quả và bền vững theo lĩnh vực, ngành nghề;

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất, quản lý, truy xuất nguồn gốc, quảng bá và tiêu thụ nông sản; tiếp cận thương mại điện tử và các nền tảng số phục vụ sản xuất, kinh doanh, xây dựng thương hiệu;

- Bồi dưỡng kiến thức về nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp công nghệ cao; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, chứng nhận chất lượng như OCOP, GlobalGAP, hữu cơ và các tiêu chuẩn liên quan khác;

- Đi nghiên cứu thực tế, học tập kinh nghiệm tại các mô hình sản xuất nông nghiệp tiêu biểu, mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp gắn với du lịch trong nước;

- Hằng năm tổ chức cuộc thi Nhà nông đua tài, hoặc các hoạt động thiết thực khác để động viên, khen thưởng Nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò của công tác bồi dưỡng cán bộ Hội

Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và vận động cán bộ, công chức, các cấp Hội trong tỉnh, Chi hội trưởng Chi hội nông dân và nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tích cực tham gia các chương trình bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu công tác Hội Nông dân trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

2. Đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên

- Xây dựng đội ngũ báo cáo viên nhất là từ đội ngũ cán bộ Hội cấp tỉnh, cấp xã, chất lượng, tâm huyết, có trình độ, phương pháp sư phạm, có kiến thức chuyên môn về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, đáp ứng yêu cầu về đào tạo và bồi dưỡng cán bộ trong từng thời kỳ; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, nghiên cứu thực tế trong và ngoài tỉnh nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên;

- Huy động sự tham gia của các chuyên gia, nhà khoa học, cán bộ quản lý, doanh nghiệp, nông dân tiêu biểu trong công tác giảng dạy, chia sẻ kinh nghiệm;

- Tổ chức bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ báo cáo viên nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

3. Rà soát, xác định nhu cầu bồi dưỡng

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ Hội Nông dân các cấp trong tỉnh, chi hội trưởng chi hội nông dân và nông dân sản xuất kinh doanh giỏi về trình độ, năng lực, kỹ năng, nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn; bảo đảm sát thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên sâu, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng lĩnh vực, ngành nghề kết hợp với việc tổ chức theo cụm địa phương có đặc điểm tương đồng.

4. Đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp bồi dưỡng

- Xây dựng, cập nhật chương trình, tài liệu bồi dưỡng theo hướng thiết thực, dễ áp dụng, gắn với yêu cầu thực tiễn của công tác hội nông dân và phát triển nông nghiệp của tỉnh;

- Đổi mới phương pháp bồi dưỡng theo hướng lấy người học làm trung tâm. Đối với cán bộ hội nông dân và chi hội trưởng chi hội nông dân tăng cường mô phỏng xử lý tình huống, truyền thông, tổ chức phong trào và quản trị dữ liệu hội viên. Đối với nông dân, học qua tình huống, học với mô hình, cố vấn kinh doanh, xây dựng dự án nhỏ, kết nối thị trường;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tổ chức các lớp học trực tuyến kết hợp trực tiếp. Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong tổ chức và quản lý bồi dưỡng;

- Kết hợp đào tạo lý thuyết với thực hành; tăng cường tổ chức nghiên cứu, học tập kinh nghiệm tại các mô hình sản xuất hiệu quả, mô hình ứng dụng công nghệ cao.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương hỗ trợ thực hiện Kế hoạch trong khả năng cân đối từng thời kỳ theo phân cấp quản lý hiện hành. Lồng ghép kinh phí thực hiện từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Khuyến khích huy động các nguồn tài trợ, đóng góp hợp pháp khác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân tỉnh

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ, đột xuất tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định;

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ hội nông dân các cấp, Chi hội trưởng Chi hội nông dân và nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc trong tỉnh và dự toán kinh phí thực hiện hằng năm trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định;

- Phối hợp với các cơ sở đào tạo, cơ quan chuyên môn xây dựng, cập nhật chương trình, tài liệu bồi dưỡng; phát triển đội ngũ giảng viên, báo cáo viên; tăng cường phối hợp với các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, chuyên gia, doanh nghiệp trong tổ chức các chương trình bồi dưỡng;

- Chỉ đạo Hội Nông dân các xã, phường xây dựng kế hoạch thực hiện; chủ động triển khai thực hiện kế hoạch phù hợp với điều kiện cụ thể các đơn vị đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

2. Sở Tài chính

Tham mưu cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí thực hiện Kế hoạch thuộc trách nhiệm đảm bảo của ngân sách nhà nước theo quy định, phù hợp với phân cấp ngân sách và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh trong công tác xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo quy định; lồng ghép với các nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh khi phù hợp.

4. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh xây dựng nội dung, cử giảng viên, báo cáo viên; giới thiệu các mô hình, địa điểm phục vụ học tập, trao đổi kinh nghiệm thực tiễn và tạo điều kiện thuận lợi để triển khai các chương trình bồi dưỡng theo Kế hoạch.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Quan tâm tạo điều kiện để Hội Nông dân tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ; lồng ghép các nội dung bồi dưỡng phù hợp với các phong trào thi đua, cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phát động.

6. Đề nghị Trường Chính trị tỉnh

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xác định nhu cầu đối với các chương trình, lớp bồi dưỡng thuộc chức năng, nhiệm vụ của Trường; tham gia xây dựng, góp ý, hoàn thiện chương trình, tài liệu; tham gia thẩm định khi được cấp có thẩm quyền giao; phối hợp hoặc tổ chức các lớp bồi dưỡng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch hằng năm và điều kiện thực tế.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch, tùy điều kiện, đặc điểm cụ thể của địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện;

- Chủ động bố trí nguồn lực cần thiết từ ngân sách cấp xã, sử dụng nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ Hội Nông dân các cấp triển khai thực hiện Kế hoạch;

- Định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn, phối hợp với Hội Nông dân cùng cấp thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về Ủy ban nhân dân tỉnh.

Giao các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc và kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc phát sinh gửi Hội Nông dân tỉnh tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Trung ương Hội Nông dân Việt Nam;
- Thường trực: Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CVP, PCVP (KT) UBND tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu VT, NN (TP, N.Toàn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đệ